

Số: 12/TB-VC1-DS

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2023



THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Đối với vụ án giải quyết “Tranh chấp về thừa kế” bị hủy do có vi phạm

Thực hiện nhiệm vụ giải quyết đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với vụ án “Tranh chấp về thừa kế” giữa nguyên đơn là ông Nguyễn Hữu Kỳ với bị đơn là ông Nguyễn Hữu Tám do Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa giải quyết tại Bản án dân sự sơ thẩm số 93/2021/DS-ST ngày 27/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm về thủ tục tố tụng và nội dung, cụ thể như sau:

1. Nội dung và quá trình giải quyết vụ án

Vợ chồng cụ Nguyễn Văn Môn (chết ngày 19/11/2000) và cụ Lê Thị Khoa (chết ngày 30/10/1995) có 07 người con chung là các ông, bà Nguyễn Văn Việt (là Liệt sĩ, hy sinh năm 1974, không có vợ con), Nguyễn Hữu Chung, Nguyễn Hữu Kỳ, Nguyễn Thị Nụ, Nguyễn Hữu Tám, Nguyễn Thị Hoa và Nguyễn Thị Đào.

Cụ Môn và cụ Khoa tạo lập được khối tài sản chung là thửa đất số 438, tờ bản đồ số 3 Bản đồ 299/TTg, diện tích 1.488m² nay là thửa đất số 367, tờ bản đồ số 10 Bản đồ địa chính xã Hoằng Trường lập năm 1996, diện tích 1.539m² tại thôn 1, xã Hoằng Trường, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Hai cụ chết không để lại di chúc.

Kết quả thẩm định tại chỗ ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xác định thửa đất tranh chấp có diện tích thực tế là 1.797m².

Hội đồng định giá tài sản xác định:

- Giá đất là 600.000đ/m², tổng giá trị thửa đất là 923.400.000đ.

- Tài sản trên đất gồm: Khu nhà cấp bốn mái ngói, bếp ngói, nhà tắm, chuồng trại, vật kiến trúc khác; Nhà cấp bốn mái bằng, nhà ở lợp tôn, nhà bếp, WC, mái tôn, vật kiến trúc khác; Cây lâu năm trồng trên đất gồm cây dừa, táo, na, xoan, mít, xà cừ, chuối, bưởi, ổi. Tổng giá trị tài sản trên đất là 547.450.000 đồng.

Ông Nguyễn Hữu Kỳ trình bày khi còn sống, bố mẹ ông ở cùng vợ chồng ông Nguyễn Hữu Tám và bà Phạm Thị Hà. Sau khi hai cụ chết, vợ chồng ông Tám vẫn trên đất bố mẹ. Khi ông yêu cầu chia di sản thừa kế của bố mẹ để lại thì ông Tám đưa ra Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Tám, bà Hà. Cho rằng việc ông Tám, bà Hà được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất của bố mẹ ông để lại khi chưa có sự đồng ý của tất cả các anh chị em là vi phạm quy định của pháp luật nên ông Kỳ khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế của bố mẹ ông

để lại là thửa đất số 428, tờ bản đồ số 03 Bản đồ 299/TTg, diện tích 1.488m², tương ứng với thửa 367, tờ bản đồ số 10 Bản đồ địa chính xã Hoàng Trường lập năm 1996, diện tích 1.539m² tại thôn 1, xã Hoàng Trường, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa và đề nghị được chia kỹ phần thừa kế bằng quyền sử dụng đất.

Bị đơn ông Nguyễn Hữu Tám và vợ ông Tám là bà Phạm Thị Hà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Kỳ vì cho rằng vợ chồng ông bà đã ở trên đất đã từ rất lâu, chăm sóc nuôi dưỡng bố mẹ, lo ma chay cho mẹ nên toàn bộ diện tích thửa đất là của ông bà, không chia cho ai khác.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu Chung đề nghị chia thừa kế theo pháp luật và xin được hưởng bằng hiện vật. Các bà Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Thị Nụ, Nguyễn Thị Đào đều không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Kỳ về việc chia thừa kế đối với thửa đất của bố mẹ để lại, các bà muốn để thửa đất đó cho ông Tám vì ông Kỳ và ông Chung đều có đất, có nơi ở riêng ổn định; Nếu các bà được hưởng thừa kế thì nhường phần của mình cho ông Tám.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 93/2021/DSST ngày 27/12/2021 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 01/2021/QĐ-SCBSBA ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu Kỳ về chia di sản thừa kế.

Di sản thừa kế của cụ Nguyễn Văn Môn và cụ Lê Thị Khoa để lại là thửa đất số 438, tờ bản đồ số 3 Bản đồ 299/TTg; Sổ mục kê ghi thửa số 428, tên chủ sử dụng: Môn; tương ứng với thửa 367, tờ bản đồ số 10 Bản đồ địa chính xã Hoàng Trường lập năm 1996, diện tích 1.539m² tại thôn 1, xã Hoàng Trường, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Di sản được chia cho các đồng thừa kế là ông Nguyễn Hữu Chung, ông Nguyễn Hữu Kỳ, ông Nguyễn Hữu Tám, bà Nguyễn Thị Hoa, bà Nguyễn Thị Nụ, bà Nguyễn Thị Đào. Chấp nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Hoa, bà Nguyễn Thị Nụ và bà Nguyễn Thị Đào cho ông Nguyễn Hữu Tám phần di sản các bà được hưởng.

Trích công sức tôn tạo, giữ gìn, bảo quản tài sản cho ông Nguyễn Hữu Tám và bà Phạm Thị Hà tính bằng diện tích 100m² đất.

Trích tiền chi phí mai táng cụ Nguyễn Văn Môn cho ông Nguyễn Hữu Chung bằng giá trị 39m² đất.

Di sản thừa kế được chia như sau:

2.1. Chia cho ông Nguyễn Hữu Kỳ một phần di sản có giá trị = 140.000.000đ

Ông Nguyễn Hữu Kỳ được nhận số tiền 140.000.000 đồng do ông Nguyễn Hữu Tám giao lại.

2.2. Chia cho ông Nguyễn Hữu Tám và bà Phạm Thị Hà được hưởng toàn bộ diện tích thửa đất là 1.539m² và tạm giao 258m² thuộc thửa số 438, tờ bản đồ số 3 Bản đồ 299/TTg; Sổ mục kê ghi thửa đất số 428, tên chủ sử dụng đất: Môn; tương ứng thửa 367, tờ bản đồ số 10 Bản đồ địa chính xã Hoàng Trường lập năm 1996, tại thôn 1, xã Hoàng Trường, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, tổng diện tích là

1.797m², tứ cận giáp ranh:

Cạnh Đông gồm hai đoạn dài 31,07m + 8,82m giáp đất hộ ông Phạm Ngọc Khánh;

Cạnh Tây dài 38,46m giáp với đường;

Cạnh Nam gồm hai đoạn dài 13,56m + 29,46m giáp đường ngõ;

Cạnh Bắc gồm ba đoạn dài 5,4m + 26m + 46m giáp đất hộ ông Nguyễn Hữu Trường (Kỳ).

(Có sơ đồ kèm theo và sơ đồ này là một phần không thể tách rời của bản án).

2.3. Ông Nguyễn Hữu Chung được chia phần di sản và chi phí mai táng cụ Môn là 164.000.000 đồng. Ông Chung được quyền nhận số tiền này do ông Nguyễn Hữu Tám giao lại.

2.4. Ông Nguyễn Hữu Tám có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Hữu Kỳ và ông Nguyễn Hữu Chung số tiền tương ứng với diện tích đất dư ra so với phần mình được hưởng = 304.000.000 đồng. Cụ thể:

Ông Nguyễn Hữu Tám có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Hữu Kỳ số tiền là 140.000.000 đồng;

Ông Nguyễn Hữu Tám có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Hữu Chung số tiền là 164.000.000 đồng.

3. Về phần tài sản gắn liền trên đất gồm:

3.1. Giao cho ông Nguyễn Hữu Tám và bà Phạm Thị Hà được quyền sở hữu hai khu nhà ngói, nhà bếp, nhà tắm và khu chuồng trại, vật kiến trúc khác, cây cối (do ông Tám, bà Hà xây dựng) nằm trên phần đất ông bà được giao.

3.2. Giao cho anh Nguyễn Hữu Tuấn được quyền sở hữu nhà cấp 4 mái bằng, nhà lợp tôn, nhà bếp, nhà vệ sinh, vật kiến trúc khác do anh Tuấn xây dựng, nằm trên phần đất đã chia cho ông Nguyễn Hữu Tám và bà Nguyễn Thị Hà. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Tám và bà Hà về việc cho phép anh Tuấn được tiếp tục cư trú trên thửa đất.

Các đương sự có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phần diện tích đất được chia theo quyết định của bản án.

6. Về án phí: Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho ông Nguyễn Hữu Kỳ và ông Nguyễn Hữu Chung. Buộc ông Nguyễn Hữu Tám và bà Phạm Thị Hà phải chịu án phí dân sự có giá ngạch trên giá trị phần tài sản được chia là 31.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Hữu Kỳ và ông Nguyễn Hữu Chung có đơn đề nghị xem xét lại bản án sơ thẩm nêu trên theo thủ tục giám đốc thẩm.

Ngày 16/01/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 05/QĐKNGBĐT-VC1-V2 kháng nghị đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 93/2021/DSST ngày 27/12/2021 của Tòa án

nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo thủ tục giám đốc thẩm, đề nghị hủy toàn bộ bản án nêu trên để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Quyết định giám đốc thẩm số 18/2023/DS-GĐT ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 05/QĐKN-GĐT-VC1-V2 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 93/2021/DSST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa để giải quyết lại theo đúng quy định của pháp luật.

2. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

- Thu thập chứng cứ chưa đầy đủ

Tòa án cấp sơ thẩm xác định di sản thừa kế của cụ Môn và cụ Khoa để lại là thửa đất số 438, tờ bản đồ số 3, Bản đồ 299/TTg, diện tích 1.488m²; trong Sổ mục kê ghi thửa đất số 428, tên chủ sử dụng đất: Môn tương ứng với thửa đất số 367, tờ bản đồ số 10, Bản đồ địa chính xã Hoằng Trường lập năm 1996, diện tích 1.539m². Tuy nhiên, diện tích đo đạc thực tế của thửa đất trên là 1.797,4m², tăng 258,4m² so với hồ sơ quản lý đất đai nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không làm rõ diện tích tăng thêm do đâu, có thuộc di sản thừa kế của cụ Môn và cụ Khoa để lại hay không? mà tạm giao phần đất tăng thêm này cho ông Tám, bà Hà quản lý, sử dụng là không đúng pháp luật, không giải quyết triệt để vụ án.

- Vi phạm quyền định đoạt của đương sự

Cụ Môn và cụ Khoa chết đều không để lại di chúc nên di sản thừa kế của hai cụ được chia theo pháp luật. Xác định hàng thừa kế thứ nhất của cụ Môn và cụ Khoa là ông Nguyễn Hữu Chung, ông Nguyễn Hữu Kỳ, bà Nguyễn Thị Nụ, ông Nguyễn Hữu Tám, bà Nguyễn Thị Hoa, bà Nguyễn Thị Đào. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Kỳ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Chung đều có đề nghị được hưởng kỷ phần thừa kế bằng hiện vật là quyền sử dụng đất. Căn cứ hạn mức giao đất ở, diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở, hạn mức công nhận đất ở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo Quyết định số 4463/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa thì kỷ phần thừa kế mà ông Kỳ, ông Chung được hưởng đủ điều kiện tách thửa, công nhận quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm lại cho rằng ông Kỳ và ông Chung đã có nơi ở ổn định, đều lớn tuổi không có nhu cầu cấp thiết về đất nên giao cho ông Tám được sử dụng toàn bộ diện tích thửa đất, ông Tám có trách nhiệm thanh toán giá trị bằng tiền cho ông Kỳ, ông Chung tương ứng với kỷ phần thừa kế được hưởng và giá trị phần chi phí lo mai táng cụ Môn cho ông Chung là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 660 Bộ luật Dân sự, không đảm bảo quyền lợi cho các đương sự.

- Việc định giá tài sản không đảm bảo nguyên tắc định giá đất

Tại Biên bản định giá tài sản ngày 19/01/2021, Hội đồng định giá tài sản căn cứ vào khung giá của nhà nước để định giá tài sản mà không căn cứ vào giá giao

dịch thực tế tại địa phương tại thời điểm xét xử là không đúng nguyên tắc định giá đất theo quy định tại Điều 112 Luật Đất đai, gây thiệt hại cho các đương sự.

- Tòa án quyết định giao kỷ phần thừa kế và tính án phí không đúng

Tòa án cấp sơ thẩm quyết định giao cho ông Tám, bà Hà được hưởng kỷ phần thừa kế của ông Tám và phần ông Tám được nhận tặng cho từ bà Hoa, bà Nụ, bà Đào; đồng thời buộc bà Hà phải chịu án phí dân sự đối với phần di sản thừa kế mà ông Tám được hưởng là không đúng pháp luật.

Với những vi phạm nêu trên, Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 05/QĐKNGĐT-VC1-V2 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 93/2021/DSST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa để giải quyết lại theo thủ tục chung.

Vậy, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trong khu vực nghiên cứu, rút kinh nghiệm chung nhằm giảm thiểu số lượng các vụ án bị hủy, sửa do những vi phạm tương tự, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng-PVTVKSTC (B/c);
- Vụ 9 VKSTC (b/c);
- Đ/c Viện trưởng VC1 (b/c);
- VC2, VC3;
- VKSND 28 tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc;
- Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội;
- Các Viện nghiệp vụ, Văn phòng VC1;
- Lưu VT, V2.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Phạm Văn Hòa